TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:41/2017/HNGĐ-ST
Ngày:28-9-2017.
V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Bằng

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Luân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Phượng Tuyền -Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:137/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:38/2017/QĐXX-ST ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn*: Huỳnh Thị Ngọc H**, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang

***2. Bị đơn*: Trần Văn D**, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

(Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh D)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn D sống chung với nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/3/2014. Mâu Thuẫn phát sinh từ năm 2011, sau khi vợ chồng kết hôn khoảng 6 tháng do anh D không lo làm ăn, thường xuyên đi nhậu về nhà kiếm chuyện đánh chị, chị đã nhiều lần khuyên anh D thay đổi nhưng không có kết quả. Đến đầu năm 2017, chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với anh D nên chị đã thuê phòng trọ sống riêng và

chấm dứt quan hệ vợ chồng với anh D đến nay. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không thể nào hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn D.

Về con chung: Chị và anh D có một con chung tên là Trần Gia B, sinh ngày 08/9/2013. Khi ly hôn chị đồng ý để anh D trực tiếp nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh D không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh D thừa nhận nội dung chị H trình bày là đúng, anh thừa nhận quá trình sống chung giữa anh và chị H có mâu thuẫn nhưng nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H không chung thủy, vợ chồng cự cải và có nhờ đến công xã P giải quyết. Anh thừa nhận có đánh vợ nhưng do lúc đó anh đã nhậu và trong lúc cự cải nóng giận nên anh mới làm vậy. Anh D thừa nhận vợ chồng đã không còn sống chung khoảng 4 tháng nay. Nay chị H yêu cầu ly hôn anh không đồng ý vì anh còn thương vợ.

Về con chung: Anh D thừa nhận chị H khai là đúng. Trường hợp anh và chị H ly hôn anh yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị H sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Anh D xác định anh và chị H không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Văn D, chị yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Huỳnh Thị Ngọc H được ly hôn với anh Trần Văn D, cho chị H được trực tiếp nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ lời trình bày của đương sự, các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc H tranh chấp yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Trần Văn D có nơi cư trú tại ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang và yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Xét bị đơn anh Trần Văn D đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ngọc H và anh Trần Văn D sống chung có đăng ký kết hôn năm 2014, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do chị H cho rằng anh D không lo làm ăn, thường xuyên đi nhậu, kiếm chuyện cự cải, thậm chí đánh chị, anh D thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng nguyên nhân là do chị H không chung thủy, vợ chồng cự cải do nóng giận nên anh mới đánh chị H. Tại phiên tòa chị H thừa nhận chị và anh D không còn tin tưởng nhau nữa, chị H xác định chị không còn tình cảm vợ chồng với anh D. Quá trình giải quyết vụ án, anh D xác định còn thương vợ nhưng anh không đưa ra được giải pháp gì để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Tòa án tổ chức hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh D. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa anh D, chị H đã rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Ngọc H.

[4] Về con chung: Chị Huỳnh Thị Ngọc H yêu cầu trực tiếp nuôi con tên Trần Gia B, sinh ngày 08/9/2013, anh Trần Văn D cũng xin được trực tiếp nuôi con. Hiện tại cháu Trần Gia B, sinh ngày 08/9/2013, chỉ mới được 04 tuổi rất cần người chăm sóc nuôi dưỡng và thu nhập hiện tại của chị H đủ điều kiện để nuôi con. Tại phiên tòa, chị H cho rằng phía gia đình chồng không lo lắng cho cháu đầy đủ, cũng không cho chị được thăm con nên đã làm ảnh hưởng đến quyền được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của chị. Tại phiên tòa, chị H tha thiết xin được nuôi con, cháu B cũng có mặt tại phiên tòa và cháu rất quấn quýt với mẹ nên việc giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ. Do vậy, căn cứ quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Văn D được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

[5] Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, chị H có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ngọc H được ly hôn với anh Trần Văn D.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Gia B, sinh ngày 08/9/2013 cho chị Huỳnh Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Văn D được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng: Anh Trần Văn D chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Huỳnh Thị Ngọc H chưa có yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Ngọc H phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Huỳnh Thị Ngọc H đã nộp theo biên lai thu số 18735 ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Chị H đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Huỳnh Thị Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CCTHADS huyện Tân Phước;
- UBND xã P, huyện T, Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hồ Thị Kim Hương